

Số: 4266/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Biến đổi khí hậu**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Biến đổi khí hậu là tổ chức trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn; thực hiện các dịch vụ công về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật.

2. Cục Biến đổi khí hậu có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp xây dựng, trình Bộ trưởng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy chế, quy trình về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Về thích ứng với biến đổi khí hậu:

a) Hướng dẫn, giám sát việc đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, lồng ghép nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các giải pháp, mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu theo phân công của Bộ trưởng;

b) Xây dựng và tổ chức triển khai hệ thống theo dõi, thẩm định, báo cáo (MRV) đối với các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu;

c) Tổ chức triển khai các nội dung có liên quan đến tổn thất và thiệt hại trong khuôn khổ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

d) Xây dựng, hướng dẫn và giám sát thực hiện Kế hoạch quốc gia về thích ứng với biến đổi khí hậu;

đ) Xây dựng, triển khai áp dụng bộ tiêu chí đánh giá ưu tiên trong các hoạt động thích ứng biến đổi khí hậu; tổ chức thẩm định nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính:

a) Hướng dẫn, giám sát và thúc đẩy các giải pháp giảm nhẹ phát thải, tăng cường hấp thụ khí nhà kính và lồng ghép nội dung giảm nhẹ phát thải khí nhà kính vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng và tổ chức triển khai hệ thống theo dõi, thẩm định, báo cáo (MRV) đối với các hoạt động giảm nhẹ phát thải, tăng cường hấp thụ khí nhà kính;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện kiểm kê quốc gia khí nhà kính định kỳ theo quy định;

d) Hướng dẫn, kiểm tra và quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon theo quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia; cấp thư xác nhận hoặc thư phê duyệt dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch (CDM) và các cơ chế quốc tế khác về giảm phát thải khí nhà kính.

4. Về thông tin dữ liệu biến đổi khí hậu:

a) Xây dựng, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về biến đổi khí hậu; hướng dẫn sử dụng thông tin về biến đổi khí hậu;

b) Tổ chức xây dựng, trình Bộ trưởng công bố kịch bản biến đổi khí hậu; theo dõi việc triển khai thực hiện và tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của kịch bản biến đổi khí hậu trong hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu;

c) Xây dựng báo cáo quốc gia về biến đổi khí hậu theo định kỳ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt gửi Công ước khí hậu.

d) Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường, hệ sinh thái, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội; đánh giá kết quả của hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu theo phân công của Bộ trưởng;

đ) Tổng hợp thông tin, dữ liệu ứng phó biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương.

5. Về bảo vệ tầng ô-dôn:

a) Tổ chức thực hiện Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn, Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các điều ước quốc tế khác về bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Bộ trưởng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện việc đăng ký nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất và sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các hoạt động tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu trên phạm vi toàn quốc; tham mưu, đề xuất chính sách thúc đẩy các hoạt động tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu.

7. Trình Bộ trưởng nội dung thể chế hóa các cơ chế, chính sách, sáng kiến quốc tế về biến đổi khí hậu đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, lợi ích quốc gia; đề xuất, kiến nghị việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn công nghệ có liên quan tới biến đổi khí hậu của Việt Nam phù hợp với tình hình quốc tế.

8. Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, tổng hợp và đánh giá việc thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC); cập nhật NDC theo yêu cầu của Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu; cung cấp thông tin thực hiện NDC theo phân công của Bộ trưởng.

9. Chủ trì, phối hợp thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, Nghị định thư Kyoto và các điều ước quốc tế khác về biến đổi khí hậu theo phân công của Bộ trưởng.

10. Xây dựng, tổ chức triển khai, quản lý và giám sát thực hiện Khung Chính sách Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (SP-RCC); xây dựng tiêu chí ưu tiên, tổ chức rà soát, xác định danh mục dự án ưu tiên về biến đổi khí hậu; có ý kiến về các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến biến đổi khí hậu của các Bộ, ngành, địa phương.

11. Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện công tác đàm phán, gia nhập, thực hiện điều ước quốc tế, tham gia tổ chức quốc tế về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn, tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu, tổ chức điều phối và thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu theo phân công của Bộ trưởng.

12. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, Nghị định thư Kyoto, Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn, Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các điều ước quốc tế khác có liên quan đến biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn, cơ quan thẩm quyền quốc gia về cơ chế phát triển sạch (CDM), cơ quan chuyên trách quốc gia của Mạng lưới và Trung tâm Công nghệ khí hậu (CTCN), cơ quan đầu mối quốc gia về các hành động giảm nhẹ

phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện quốc gia (NAMA), cơ quan đầu mối quốc gia về Quỹ Thích ứng, thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Công ước khung của liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, Nghị định thư Kyoto và Thỏa thuận Paris, thường trực Ủy ban hỗn hợp thực hiện Cơ chế tín chỉ chung (JCM).

13. Làm đầu mối liên hệ với các hội, tổ chức phi chính phủ; theo dõi, báo cáo Bộ trưởng về hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu.

14. Tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ; phối hợp thực hiện đào tạo, bồi dưỡng về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu.

15. Thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu; tổng hợp kết quả thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan đến biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh do các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện; thường trực Ban Công tác đàm phán của Việt Nam về biến đổi khí hậu.

16. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý các vi phạm pháp luật về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật; trả lời các tổ chức, cá nhân về chính sách, pháp luật về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và tăng trưởng xanh gắn với biến đổi khí hậu theo phân công của Bộ trưởng.

17. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

18. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và tăng trưởng xanh theo phân công của Bộ trưởng.

19. Quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục theo phân cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

20. Quản lý tài chính, tài sản Nhà nước giao; quản lý hoạt động dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Cục theo quy định của pháp luật; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp II đối với các đơn vị trực thuộc Cục theo quy định của pháp luật.

21. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Cục Biến đổi khí hậu

1. Lãnh đạo Cục Biến đổi khí hậu có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ được giao; ban hành các văn bản cá biệt, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân cấp ủy quyền của Bộ trưởng; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Cục.

3. Các Phó Cục trưởng giúp việc cho Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng;
2. Phòng Kế hoạch - Tài chính;
3. Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế;
4. Phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô-dôn;
5. Phòng Thích ứng biến đổi khí hậu;
6. Phòng Kinh tế và Thông tin biến đổi khí hậu.
7. Trung tâm Bảo vệ tầng ô-dôn và Phát triển kinh tế các-bon thấp;
8. Trung tâm Ứng phó biến đổi khí hậu.

Văn phòng, Trung tâm Bảo vệ tầng ô-dôn và Phát triển kinh tế các-bon thấp, Trung tâm Ứng phó biến đổi khí hậu là đơn vị dự toán cấp III, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục; ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng và các phòng tham mưu, tổng hợp trực thuộc Cục.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Cục Biến đổi khí hậu tiếp tục thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn được quy định tại Quyết định số 1269/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu cho đến khi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn có hiệu lực thi hành.

3. Trung tâm Công nghệ ứng phó biến đổi khí hậu và Trung tâm Bảo vệ tầng ô-dôn tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định hiện hành cho đến khi Bộ trưởng quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Biến đổi khí hậu.

4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu VT, TCCB.ĐH (50).

Luc *Tha* *Sh*

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà